

Lê Đại Hành - Trần Quốc Vượng

Vào giờ dần, ngày rằm tháng Bảy, năm Tân Sửu (941), cuối ngôi làng nhỏ thôn Trung Lập, xã Xuân Lập, Thọ Xuân, Thanh Hóa, một em bé nghèo 'bố đỡ đờ, mẹ xó chùa' đã ra đời. Đó là Lê Hoàn.

Cha họ Lê, tên Mịch. Mẹ họ Đặng, tên Sen. Vài năm sau khi sinh con, mẹ Lê Hoàn mất. Rồi cha cũng mất nốt. Khi Lê Hoàn mồ côi cả cha lẫn mẹ cũng là lúc Ngô Vương (Ngô Quyền) mất (944). Nước Việt phải trải qua một thời loạn lạc, sử cũ gọi là 'Loạn 12 sứ quân' (944-968).

Đứa trẻ Lê Hoàn 'trơ trọi một mình, cực khổ muôn chiều' ấy được một người cùng họ - một vị quan nhỏ họ Lê nuôi. Chăm học, chăm làm, chịu khó chịu khổ là nét nổi bật suốt thời niên thiếu của ông.

Trưởng thành, Lê Hoàn rời nhà cha nuôi, đi theo Nam Việt Vương Đinh Liễn. Là một người lính trí dũng khác thường, Lê Hoàn được cha con Đinh Bộ Lĩnh khen ngợi về những chiến công đánh dẹp các sứ quân, giao cho trông coi 2.000 binh sĩ.

Đến năm 971, sau khi thống nhất non sông, lập nên cơ nghiệp nhà Đinh, Đinh Tiên Hoàng phong cho ông chức vụ Thập đạo tướng quân, Điện tiền đô chỉ huy sứ - tức chức vụ tổng chỉ huy quân đội cả nước Đại Cồ Việt, trực tiếp chỉ huy đội quân cấm vệ của triều đình Hoa Lư. Lúc này ông tròn 30 tuổi.

Tháng 10-979, cha con Đinh Tiên Hoàng bị viên quan hầu Đỗ Thích giết hại. Sau khi Đỗ Thích bị giết, tôn Vệ vương Đinh Toàn (mới 6 tuổi) lên ngôi vua. Lê Hoàn làm Nhiếp chính trong một tình thế đầy khó khăn.

Các đại thần Đinh Điền, Nguyễn Bặc, Phạm Hạp nổi loạn nhưng bị Lê Hoàn dẹp tan. Phò mã nhà Đinh là Ngô Nhật Khánh bỏ trốn vào nam, rước vua Chăm-pa cùng hơn nghìn chiến thuyền toan cướp kinh đô Hoa Lư nhưng bị bão chìm chết. Trên biên thủy phía bắc, lợi dụng triều đình rối ren, Tống triều lộ ngay ý định thôn tính nước Việt. Tháng 6-980, nhà Tống họp quân bốn mặt, theo hai đường thủy bộ tràn vào nước Việt.

Thái hậu Dương Vân Nga cùng văn võ bá quan đã đồng lòng tôn Lê Hoàn làm vua, lấy hiệu là Lê Đại Hành trước khi xuất quân đánh giặc.

Tháng 7-980, vua Tống hạ chiếu phát quân sang xâm lược Đại Cồ Việt. Lê Đại Hành vừa triển khai binh sĩ sẵn sàng chiến đấu, vừa cử sứ giả đưa thư cầu hòa để tránh nạn binh đao. Trước dã tâm và sức ép của giặc, Lê Đại Hành hạ lệnh chiến đấu, quyết bảo vệ đất nước.

Mùa xuân năm 981, ông đã mang chiến thắng trở về. Cùng với quân dân cả nước, ông đã tái tạo một Bạch Đằng, sáng tạo một Chi Lăng lịch sử, thắng lớn trên cả hai mặt trận thủy, bộ, giết tướng đầu sỏ Hầu Nhân Bảo, tiêu diệt quá nửa quân Tống, bắt tù vô kể. Vua Tống phải xuống chiếu lui quân.

Đại thắng mùa xuân 981 là đại thắng đầu tiên của một dân tộc phục hưng sau hơn nghìn năm Bắc thuộc và mở đầu kỷ nguyên Đại Việt tự chủ trước các triều đại phong kiến phương Bắc.

Trong một phần tư thế kỷ đứng đầu Nhà nước (980-1005), Lê Đại Hành rất chăm lo xây dựng và bảo vệ đất nước.

Về đối nội, thực hiện chống cát cứ, địa phương chủ nghĩa, xây dựng 'cơ sở hạ tầng' của nền kinh tế, chính trị thống nhất.

Về đối ngoại, theo đuổi đường lối nhu thuận nhưng cương quyết xứng đáng là vị vua mà nội trị, ngoại giao đều xuất sắc.

Từ lúc trẻ cho đến khi qua đời (tháng 3 năm ất Tỵ - 1005), trong gần nửa thế kỷ oanh liệt, người anh hùng Lê Đại Hành đã hết lòng vì nước, vì dân, trong mọi hoàn cảnh luôn kiên quyết cùng toàn dân bảo vệ nền độc lập của Tổ quốc và chăm lo sự nghiệp xây dựng đất nước.

Giáo sư trần quốc vượng